TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **149**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 12 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 140/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Chị Lữ Thị H1, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và xây dựng hạnh phúc gia đình năm 2014, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện H cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 18/3/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì sảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng thay đổi, vợ chồng không còn hợp nhau nên thường xuyên bất đồng quan điểm, sảy ra cãi vã. Gia đình hai bên cũng đã can thiệp hoà giải nhưng không thành nên hai bên đã quyết định sống ly thân từ tháng 7/2024 đến nay.

Nay anh H và chị H1 đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc công nhận thuận tình ly

hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con: Anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 xác định vợ chồng có 03 con chung, cháu đầu là Hoàng Thùy D, sinh ngày 26/7/2015, cháu thứ hai là Hoàng Nguyên K, sinh ngày 31/8/2018; cháu thứ ba là Hoàng Minh C, sinh ngày 05/5/2022.

Hai bên thống nhất thoả thuận: Giao cả ba cháu Hoàng Thùy D, Hoàng Nguyên K và Hoàng Minh C cho anh Hoàng Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lữ Thị H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cả ba cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 09/2024 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 đều xác định vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 mỗi người chịu 50% lệ phí giải quyết việc sơ thẩm.

[5].Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1.

- *Về con*: Công nhận anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 có 03 con chung, cháu đầu là Hoàng Thùy D, sinh ngày 26/7/2015, cháu thứ hai là Hoàng Nguyên K, sinh ngày 31/8/2018; cháu thứ ba là Hoàng Minh C, sinh ngày 05/5/2022.

Công nhận sự thoả thuận giữa anh H chị H1: Giao cả ba cháu Hoàng Thùy D, Hoàng Nguyên K và Hoàng Minh C cho anh Hoàng Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Lữ Thị H1 có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lữ Thị H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cả ba cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 09/2024 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn H và chị Lữ Thị H1 mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh H, chị H1 đã nộp theo Biên lai thu số 0003361 ngày 26/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh H, chị H1 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thu hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Xuân Lộc
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghi